

Số: /QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
và Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc đợt 24 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược số 44/2024/QH 15 ngày
21/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
Dược;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy
định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày
22/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-
BYT ngày 12/01/2018 về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy
định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Thông tư số
09/2020/TT-BYT ngày 10/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế
quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16/5/2025 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số
03/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về
thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
và Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc đợt 24 năm 2025 cho 06
(sáu) cơ sở đủ điều kiện theo quy định của Luật Dược và các văn bản hướng dẫn
thi hành (có danh sách tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế và người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLD (báo cáo);
- GĐ, các Phó GĐ Sở Y tế;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVD.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

**DANH SÁCH CƠ SỞ ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC ĐỢT 24 NĂM 2025**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /9/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi)

ST T	Tên cơ sở kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh	Loại hình kinh doanh	Phạm vi kinh doanh	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược					Số Giấy chứng nhận ĐKKDD	Số Giấy Chứng nhận Thực hành tốt	Hiệu lực Giấy Chứng nhận Thực hành tốt	Ghi chú
					Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Nơi cấp CCHND				
1	NHÀ THUỐC PHÚC MINH	Số 95 Nguyễn Văn Linh, Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Nhà thuốc	(1)	Hạ Thủy Ngân	Dược sĩ đại học	0008/CCH N-D-SYT- QNG	28/07/2017	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi	851/ĐKKD D-QNG	835/GPP	03 năm kể từ ngày 12/12/2023	Cấp điều chỉnh (Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn)
2	NHÀ THUỐC TUÔNG VY 49	93 Trương Định, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Nhà thuốc	(2)	Nguyễn Thị Tuông Vy	Dược sỹ đại học	0491/CCH N-D-SYT- QNG	16/09/2019	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi	1130/ĐKK DD-QNG	1193/GPP	03 năm kể từ ngày 21/10/2022	Cấp điều chỉnh (Thay đổi giảm phạm vi kinh doanh, cập nhật địa chỉ)
3	NHÀ THUỐC GIA HÂN	458 Nguyễn Trãi, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Nhà thuốc	(2)	Mai Thị Hồng Nghĩa	Dược sỹ đại học	0484/CCH N-D-SYT- QNG	16/09/2019	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi	1125/ĐKK DD-QNG	1187/GPP	03 năm kể từ ngày 21/10/2022	Cấp điều chỉnh (Thay đổi giảm phạm vi kinh doanh, cập nhật địa chỉ)
4	NHÀ THUỐC HOA VY	Số 90 đường Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Nhà thuốc	(3)	Hồ Thị Lan	Dược sỹ đại học	0371/CCH N-D-SYT- QNG	04/03/2019	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi	1569/ĐKK DD-QNG	1602/GPP	03 năm kể từ ngày 11/10/2022	Cấp điều chỉnh (Thay đổi giảm phạm vi kinh doanh, cập nhật địa chỉ)

ST T	Tên cơ sở kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh	Loại hình kinh doanh	Phạm vi kinh doanh	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược					Số Giấy chứng nhận ĐKKDD	Số Giấy Chứng nhận Thực hành tốt	Hiệu lực Giấy Chứng nhận Thực hành tốt	Ghi chú
					Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Nơi cấp CCHND				
5	QUẦY THUỐC PHÚ HIỂN	Thôn Mỹ Long An, Xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi	Quầy thuốc	(4)	Đào Phú Hiển	Cao đẳng dược	1050/CCH N-D-SYT- QNG	18/07/2022	Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi	1571/ĐKK DD-QNG	1604/GPP	03 năm kể từ ngày 11/10/2022	Cấp điều chỉnh (Cập nhật địa chỉ)
6	QUẦY THUỐC TÂM BÌNH 2	Thôn Kà Nhảy, xã Dục Nông, tỉnh Quảng Ngãi	Quầy thuốc	(5)	Trần Thúy Vi	Cao đẳng dược	734/CCHN -D-SYT- KT	23/5/2024	Sở Y tế tỉnh Kon Tum	1918/ĐKK DD-QNG	1950/GPP	03 năm kể từ ngày 16/9/2024	Cấp điều chỉnh (Cập nhật tên cơ sở, địa chỉ, trình độ chuyên môn người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược)
Tổng cộng: 06 (sáu) cơ sở													

- (1) Mua thuốc để bán lẻ (bao gồm cả: Thuốc độc, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ: Vắcxin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ và thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ)
- (2) Mua thuốc để bán lẻ (bao gồm cả: Thuốc độc, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện; thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ: Vắcxin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ và thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ)

- (3) Mua thuốc để bán lẻ (bao gồm cả: Thuốc độc, thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ: Vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ và thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ)
- (4) Mua và bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn (bao gồm cả: Thuốc độc, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ: Vắc xin, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ và thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ)
- (5) Mua và bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn (trừ: Vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ)